

Số: 214/2024/QĐST-DS

S, ngày 26 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự;
- Căn cứ Án lệ số 08/2016/AL ngày 17/10/2016;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18/11/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 252/2024/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2024, về việc: “*Tranh chấp về hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt*”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP S**; địa chỉ trụ sở chính: **Lâu H, 2 N, phường H, quận C, TP .**

Đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D** – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền (theo Quyết định số 3525/2023/QĐ-PC ngày 25/12/2023): Bà **Huỳnh Nguyễn Vân T** – Trưởng **P1**.

Đại diện theo ủy quyền lại (theo Giấy ủy quyền 07/2024/UQ-PGD-CC ngày 29/7/2024): Ông **Nguyễn Đức Hoàng N** – Chuyên viên khách hàng.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Mai P**, sinh năm 1997; địa chỉ thường trú: **Tổ E, phường A, quận S, TP .**; địa chỉ tạm trú: **K, Tổ B, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.**

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà **Nguyễn Thị Mai P** có trách nhiệm trả cho **Ngân hàng TMCP S** số tiền: 14.997.757 đồng (*Mười bốn triệu chín trăm chín mươi bảy ngàn bảy trăm năm mươi bảy đồng*). Trong đó: nợ gốc 11.495.876 đồng; nợ lãi: 3.481.881 đồng (*lãi tạm tính đến ngày 29/7/2024*).

2. Phương thức thanh toán:

Từ ngày 18/12/2024 đến 18/01/2026 là 13 tháng mỗi tháng trả 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*).

Từ ngày 19/01/2026 đến 18/02/2026 thanh toán dứt điểm số nợ còn lại là 1.997.757 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 30/7/2024 theo mức lãi suất do các bên đã thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 10/12/2019.

3. Trường hợp đến hạn thanh toán mà bà **Nguyễn Thị Mai P** không thực hiện nghĩa vụ theo đúng sự thỏa thuận đã cam kết thì tất cả các nghĩa vụ chưa đến hạn đều được quyền yêu cầu thi hành án.

4. Án phí DS-ST: 374.944 (*Ba trăm bảy mươi bốn ngàn, chín trăm bốn mươi bốn đồng*) bà **Nguyễn Thị Mai P** phải chịu.

Hoàn trả cho **Ngân hàng TMCP S** số tiền 374.944 (*Ba trăm bảy mươi bốn ngàn, chín trăm bốn mươi bốn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002971 ngày 17/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Viện KSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đông Thanh